

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN VŨ QUANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH HÀ TĨNH
Bản án số: 06/2023/HS - ST
Ngày 29/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ QUANG - TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Thắng.

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Khanh và ông Nguyễn Anh Tuấn.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Song Hào - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang tham gia phiên tòa:
Ông Phan Quốc Tài - Kiểm sát viên.

Vào hồi 13 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST- HS ngày 15/3/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Văn Q**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 20/10/1989 tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi Đăng ký HKTT: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ở hiện tại: Thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12. Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không. Con ông: Võ Trọng D, sinh năm 1970 và bà Trần Thị T, sinh năm 1969. Hiện ông D và bà Th sinh sống tại thôn M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Anh chị em ruột: Có 02 người; bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1996. Hiện buôn bán và sinh sống tại thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. Con: 01 con, sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 10/01/2021, bị Công an xã Đ, huyện V ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”. Bị cáo đã nộp phạt ngày 10/01/2021.

Bị cáo Võ Văn Q bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/12/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường.

* ***Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Đinh Thị H; sinh năm: 1985; nghề nghiệp: Trợ giúp viên pháp lý; nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt).

* ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

- Ông Nguyễn Tiến H; sinh năm: 1983; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Công an viên Thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt).

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1996; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Có mặt).

*** Người làm chứng:**

- Ông Võ Sỹ S, sinh năm: 1989; Nghề nghiệp và nơi công tác: Trưởng Công an xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt).

- Ông Trần Văn H, sinh năm: 1992; địa chỉ: Tổ dân phố x, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt).

- Ông Võ Trọng P, sinh năm: 1992; địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt).

- Ông Nguyễn Tiến D, sinh năm: 1970; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1973; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt).

- Bà Trần Thị T, sinh năm: 1969; địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt).

- Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm: 1983; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 17/12/2022, Võ Văn Q uống rượu cùng anh Trần Văn H tại quán tạp hóa của gia đình nằm trong khu vực nhà bố vợ là ông Nguyễn Tiến D và bà Nguyễn Thị N ở thôn B, xã Đ, huyện V. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, do giận vợ nên Q vừa chửi, vừa ném bát đĩa và đốt, đập phá một số tài sản trong quán tạp hóa gồm 01 bàn nhựa nhãn hiệu VIET NHAT; 01 chiếc rổ nhựa; 2,2 Kg hạt hướng dương; 15 chiếc bánh gấu và làm vỡ một ô kính tại tủ kính để hàng. Thấy vậy, mọi người dập lửa và khuyên can nhưng Q không nghe. Sau đó Q nhờ anh H điều khiển xe mô tô chở đến nhà bà Trần Thị T là mẹ ruột của Q ở xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh để lấy xe ô tô biển kiểm soát 37C-162.72 của Q về. Khi về đến nơi, Q gọi điện cho mẹ vợ là bà Nguyễn Thị N nói mẹ vợ dọn hết hàng trong quán tạp hóa để Q phá quán. Thấy vậy, bà Trần Thị T là mẹ ruột của Q gọi điện báo ông Nguyễn Tiến H là công an viên thôn B, xã Đ, huyện V về nội dung Q có hành vi phá phách tại quán tạp hóa của gia đình. Tiếp nhận thông tin, ông H gọi điện thoại báo cáo ông Võ Sỹ S là Trưởng Công an xã Đ nội dung sự việc. Sau đó, ông S chỉ đạo đồng chí H đến hiện trường nắm tình hình. Sau khi nhận sự phân công của ông S, ông H mặc trang phục của lực lượng công an viên điều khiển xe mô tô đến nhà ông Nguyễn Tiến D. Đến khoảng gần 20 giờ cùng ngày, thì Q điều khiển xe ô tô vừa đến quán tạp hóa lúi xe làm móp lõm cửa tôn trước quán tạp hóa và hư hại một phần cột, tường xây của quán tạp hóa. Q xuống xe, chạy vào quán tạp hóa cầm hai chiếc ghế nhựa ném đồ đạc trong quán. Lúc này, ông Nguyễn Tiến H đi đến liền gọi điện báo ông Võ Sỹ S. Ông S chỉ đạo ông H yêu cầu, thuyết phục, ngăn chặn đối tượng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Đồng thời, ông Võ Sỹ S gọi điện thoại cho Q nói nội dung tại sao Q lại quậy phá

và ông S đang trên đường vào giải quyết. Q nói với ông S: “*Thích thì vô đây*”. Q cầm theo chiếc dao dài 55cm, có vỏ bằng gỗ đứng trước quán tạp hóa. Lúc này, ông Nguyễn Tiến H đi đến bằng lời nói yêu cầu Q bình tĩnh, không tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm, thì Q nói: “*Việc của mày hay ai gọi đến?*”, ông H nói: “*Không ai gọi, nghe ồn ào anh đến*”. Q cầm dao (dao vẫn đang để trong vỏ) gõ hai cái vào mũ bảo hiểm xe mô tô ông H đang đội trên đầu và hỏi tiếp: *Ai gọi đồng chí H đến*. Thấy thái độ và hành động của Q nên bà Trần Thị T nói với Q: Mẹ gọi. Nhưng Q nói không phải, rồi đi qua bên kia đường dùng dao chặt đứt một cây xoan, rồi đi lại vườn mía chặt đứt một cây mía rồi đi vào nhà ông Nguyễn Tiến D. Thấy thái độ hung hăng của Q, ông H tiếp tục đi theo khuyên can Q. Khi vào đến sân nhà ông D, Q nói: “*Ai gọi công an đến đây*”. Bà Trần Thị T nói: “*Mẹ gọi*”, Q nói: “*Mẹ không có số, không phải mẹ gọi*”. Q tiếp tục quay sang hỏi đồng chí H: “*Ai gọi mày đến đây*”, ông H yêu cầu Q bình tĩnh giải quyết. Quyết dơ dao lên nói: “*Ai gọi thì nói, không chi quỳ xuống xin lỗi, không thì tao chém*”, đồng thời cầm dao gõ vào người ông H. Khi ông Nguyễn Tiến H vừa đi ra, Q cầm dao chém vào mặt điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38K1-174.xx của vợ chồng Q. Ông H đi ra cổng thì gặp ông S đi vào thì Q để dao trên vai nói với ông S: *Thích thì cứ bắt*. Ông S tiếp tục khuyên can thì Q nói: *Giờ ai thích đánh nhau thì cởi áo ra ta đánh*, rồi Q cởi áo khoác ngoài, vứt xuống chiếc ghế nhựa gần đó. Lúc này, anh Võ Trọng P (em trai Q) ôm Q khuyên can nên Q ngồi xuống rồi đến trụ sở Công an xã Đ làm việc và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐ ĐGTS ngày 13/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện V kết luận tổng giá trị tài sản bị thiệt hại do Võ Văn Q đốt, đập phá tại quán tạp hóa gia đình là 1.208.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 07/CT- VKS-VQ ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Võ Văn Q về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh giám sát bị cáo trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Vợ của bị cáo là chị Nguyễn Thị T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về tài sản chung vợ chồng và ông Nguyễn Tiến D (bố vợ của bị cáo) cũng không yêu cầu bồi thường tài sản bị hư hỏng do bị cáo thực hiện hành vi cố ý, hủy hoại tài sản.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc dao, loại dao mác dài 56,5cm. Lưỡi dao bằng kim loại dài 39 cm, mũi dao vát nhọn, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 17.5cm. Dao được đựng trong

một vỏ bằng gỗ màu vàng dài 44,8cm. 01 chiếc bàn nhựa nhãn hiệu VIET NHAT, màu đỏ, kích thước (65x42x51)cm. Bàn bị cháy mất một chân; 01 chiếc rổ nhựa hình chữ nhật màu đỏ, kích thước (45x28x11)cm. Rổ bị cháy một góc.

Về án phí: Áp khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự cho bị cáo Võ Văn Q do bị cáo là hộ nghèo và bị cáo có đơn đề nghị miễn án phí.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, được nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo hình phạt thấp nhất. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo mức án thấp nhất. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt một số người làm chứng nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Văn Q phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập, có căn cứ xác định vào khoảng 20 giờ ngày 17/12/2022, tại nhà bà Nguyễn Thị N ở thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh, trong lúc ông Nguyễn Tiến H – Công an viên thôn B đang thực hiện nhiệm vụ được phân công là có mặt tại hiện trường, duy trì trật tự và yêu cầu Võ Văn Q (con rể bà N) chấm dứt hành vi hủy hoại tài sản tại quán tạp hóa vợ chồng Q xây dựng trong khuôn viên nhà bà N. Nhưng Võ Văn Q không chấp hành yêu cầu mà thực hiện hành vi chửi bới, dùng dao đe dọa và đánh nhẹ vào người rồi bắt đồng chí H quỳ xin lỗi nhằm cản trở đồng chí Nguyễn Tiến H thực hiện nhiệm vụ. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Võ Văn Q đã phạm vào “Tội chống người thi hành công vụ”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 330 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải lên một mức án nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

là quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bên cạnh đó chân phải của bị cáo bị hoại tử (có bệnh án kèm theo) song bị cáo vẫn là lao động chính trong gia đình. Nghề nghiệp chính của bị cáo lái xe. Bị cáo sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 37C-162.xx nhưng nguồn gốc của chiếc xe ô tô này là bị cáo vay tiền của em trai và vay của ngân hàng chính sách xã hội huyện V để mua lại chiếc xe ô tô trên của một người đàn ông tại nghệ an nên mặc dù bị cáo sở hữu xe ô tô nhưng gia đình vẫn thuộc hộ nghèo từ năm 2017 đến nay, mặt khác bị cáo được UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh có công văn đề nghị các cơ quan tố tụng huyện Vũ Quang giảm nhẹ hình phạt và đề nghị giao bị cáo cho UBND xã Đ giám sát, quản lý, giáo dục bị cáo để bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội. Trên cơ sở đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điều 51 Bộ luật hình sự, bản thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Chiếu theo chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật, cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục tại ngoại điều trị bệnh, cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung như quan điểm của Kiểm sát viên là hoàn toàn phù hợp theo quy định của pháp luật.

[3]. Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp:

- Vợ của bị cáo là chị Nguyễn Thị T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về tài sản chung vợ chồng và ông Nguyễn Tiến D (bố vợ của bị cáo) cũng không yêu cầu bồi thường tài sản bị hư hỏng do bị cáo thực hiện hành vi cố ý, hủy hoại tài sản nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc dao, loại dao mác dài 56,5cm. Lưỡi dao bằng kim loại dài 39 cm, mũi dao vát nhọn, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 17.5cm. Dao được đựng trong một vỏ bằng gỗ màu vàng dài 44,8cm. 01 chiếc bàn nhựa nhãn hiệu VIET NHAT, màu đỏ, kích thước (65x42x51)cm. Bàn bị cháy mất một chân; 01 chiếc rổ nhựa hình chữ nhật màu đỏ, kích thước (45x28x11)cm. Rổ bị cháy một góc.

[4] Về án phí: Bị cáo là thuộc hộ nghèo đồng thời bị cáo có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 1, 2 Điều 135; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn Q phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Q 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ Văn Q cho chính quyền địa phương xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh giám sát bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc dao, loại dao mác dài 56,5cm. Lưỡi dao bằng kim loại dài 39 cm, mũi dao vát nhọn, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 17.5cm. Dao được đựng trong một vỏ bằng gỗ màu vàng dài 44,8cm. 01 chiếc bàn nhựa nhãn hiệu VIET NHAT, màu đỏ, kích thước (65x42x51)cm. Bàn bị cháy mất một chân; 01 chiếc rổ nhựa hình chữ nhật màu đỏ, kích thước (45x28x11)cm. Rổ bị cháy một góc.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Võ Văn Q do bị cáo là hộ nghèo đồng thời bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/3/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần nội dung bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/3/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS án; văn phòng..

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Việt Thắng